



BÁO CÁO THÁNG

NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ



Arabica

AGREINFOS

BÁO CÁO THÁNG 12-2025

TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

- ❑ Tháng 12/2025, giá cà phê Robusta và Arabica thế giới tăng so với tháng 11/2025
- ❑ Xu hướng giá cà phê cuối năm 2025 tiếp tục tăng mạnh do mất cân đối cung – cầu và thời tiết bất lợi.
- ❑ Tổng thống Trump bãi bỏ lệnh thuế 40% đối với cà phê Brazil.
- ❑ Dự báo sản lượng trung vị Colombia tháng 11/2025 hiện ở mức 13,50 triệu bao.
- ❑ Tổng sản lượng cà phê Mexican và khu vực Trung Mỹ dự kiến đạt khoảng 17,20 triệu bao trong niên vụ 2025/26.
- ❑ Sản lượng cà phê Uganda dự kiến đạt 6,85 triệu bao, tăng 5,38% so với niên vụ trước.
- ❑ Ethiopia đạt 2,65 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu cà phê trong niên vụ 2024/2025
- ❑ Thị trường Trung Quốc trở thành động lực tăng trưởng quan trọng nhất của ngành cà phê Colombia.

TIÊU ĐIỂM TRONG THÁNG

THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

- ❑ Dự báo, tháng 12/2025, xuất khẩu cà phê đạt hơn 114 nghìn tấn, trị giá 624,5 triệu USD, tăng 2% về giá trị và tăng 1,5% về lượng so với cùng kỳ năm trước.
- ❑ Trong 9 tháng năm 2025, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt 4.995 USD/tấn, tăng 42,5% so với cùng kỳ năm 2024
- ❑ Giá cà phê được dự báo **duy trì xu hướng tăng trong dài hạn** do cung giảm tương đối so với nhu cầu và các yếu tố thị trường mang tính cấu trúc



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Diễn biến giá cà phê thế giới cuối năm 2025

Diễn biến giá cà phê cuối năm 2025

Diễn biến giá cà phê trong giai đoạn cuối năm 2025 cho thấy xu hướng tăng rõ nét dưới tác động đồng thời của yếu tố cung – cầu và điều kiện khí hậu bất lợi tại các vùng sản xuất chủ chốt. Theo dữ liệu từ ICE, giá hợp đồng cà phê Robusta giao tháng 1/2026 đạt 4.540 USD/tấn vào cuối tháng 10, tăng 3,4% so với đầu tháng; trong khi giá Arabica tăng 2,3%, lên mức hơn 392 US cent/pound (tương đương khoảng 8.711 USD/tấn).

Tồn kho giảm mạnh – Củng cố xu hướng tăng giá

Xu hướng tăng này được củng cố trong đầu tháng 11/2025 khi tồn kho đạt chuẩn trên sàn ICE tiếp tục giảm mạnh: tồn kho Arabica chỉ còn 431.000 bao – mức thấp nhất trong 18 tháng, còn tồn kho Robusta tại London giảm xuống mức thấp nhất hơn ba tháng.

Thời tiết bất lợi làm nghiêm trọng thêm tình trạng thiếu cung

Brazil, quốc gia sản xuất cà phê lớn nhất thế giới, đối mặt với hạn hán kéo dài tại bang Minas Gerais, dẫn tới giảm năng suất; trong khi mưa lớn tại Tây Nguyên làm chậm tiến độ thu hoạch Robusta của Việt Nam.

Thay đổi hành vi thị trường & Dòng vốn đầu cơ

Trên thị trường, sự tăng giá của Arabica thúc đẩy các nhà rang xay châu Âu và Mỹ gia tăng sử dụng Robusta nhằm tối ưu chi phí, qua đó hỗ trợ giá Robusta phục hồi. Đồng thời, dòng vốn đầu cơ gia tăng mua vào đã góp phần đẩy giá cà phê lên mức cao mới.

Triển vọng

Theo nhận định của Cục Xuất nhập khẩu, giá cà phê nhiều khả năng duy trì ở mức cao trong thời gian tới, đặc biệt nếu điều kiện thời tiết tại Brazil và Việt Nam chưa được cải thiện.

Hoa Kỳ bãi bỏ thuế nhập khẩu cà phê của Brazil

Tổng thống Mỹ bãi bỏ thuế 40% đối với cà phê Brazil

Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump vừa ký sắc lệnh bãi bỏ mức thuế 40% áp lên nhiều sản phẩm thực phẩm của Brazil, bao gồm cà phê – mức thuế được ban hành từ tháng 7 nhằm gây sức ép liên quan đến vụ truy tố cựu Tổng thống Jair Bolsonaro. Động thái này diễn ra sau quyết định miễn giảm thuế tương tự vào cuối tuần trước đối với một số sản phẩm nông nghiệp từ các quốc gia khác, cho thấy sự điều chỉnh chính sách thuế nhằm giảm áp lực chi phí lương thực tại Hoa Kỳ.

Thời điểm áp dụng & phạm vi chính sách

Theo văn bản công bố từ Nhà Trắng, sắc lệnh áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu từ ngày 13/11, và có thể bao gồm việc hoàn thuế đối với các lô hàng đã bị áp thuế trước đó.

Vai trò của Brazil trong nguồn cung cà phê Hoa Kỳ

Brazil hiện cung cấp khoảng 1/3 lượng cà phê tiêu thụ tại Hoa Kỳ. Trong năm nay, giá bán lẻ cà phê tại Mỹ đã tăng tới 40% do thuế và các yếu tố thị trường khác.

Tác động kỳ vọng

Quyết định bãi bỏ thuế được kỳ vọng sẽ giải phóng lượng lớn cà phê Brazil trong các kho ngoại quan tại Mỹ, qua đó cải thiện nguồn cung và góp phần hạ nhiệt giá bán lẻ cà phê.





FAIRTRADE
INTERNATIONAL

Fairtrade cải thiện tiêu chuẩn cà phê toàn cầu

Fairtrade triển khai cải cách tiêu chuẩn quy mô lớn

- Fairtrade International thực hiện kế hoạch cải cách toàn diện các bộ tiêu chuẩn cho cà phê và nhiều nông sản khác.
- Cải cách tác động trực tiếp đến hàng triệu nông hộ, hợp tác xã và doanh nghiệp trong hệ thống chứng nhận.
- Xem xét sửa đổi toàn bộ tiêu chuẩn đối với:
 - Tổ chức sản xuất nhỏ
 - Tổ chức sử dụng lao động
 - Thương nhân
- Cập nhật tiêu chuẩn đối với các nhóm hàng chủ lực, đặc biệt cà phê – ngành có lịch sử lâu đời nhất trong hệ thống Fairtrade.
- Bộ tiêu chuẩn “phiên bản tiến hóa” dự kiến ban hành năm 2027 và áp dụng từ 2028.

Vai trò của ngành cà phê trong hệ thống Fairtrade

- Năm 2023: 578.000 tấn cà phê sản xuất theo tiêu chuẩn Fairtrade.
- Tham gia: gần 775.000 nông hộ, trong đó ~50% sản lượng là hữu cơ.
- Các hợp tác xã nhận 82,4 triệu euro tiền thưởng Fairtrade trong năm 2023.

Thách thức lớn: Tỷ lệ tiêu thụ thấp

- Chỉ 35% sản lượng cà phê đạt chuẩn Fairtrade được bán theo điều khoản Fairtrade.
- Cho thấy khó khăn trong mở rộng thị trường tiêu thụ dù sản lượng sản xuất rất lớn.

DIỄN BIẾN GIÁ CÀ

Tháng 12/2025, giá cà phê Robusta và Arabica tăng so với tháng 11/2025.

Robusta (kỳ hạn T1/2026): **5.045** USD/tấn,

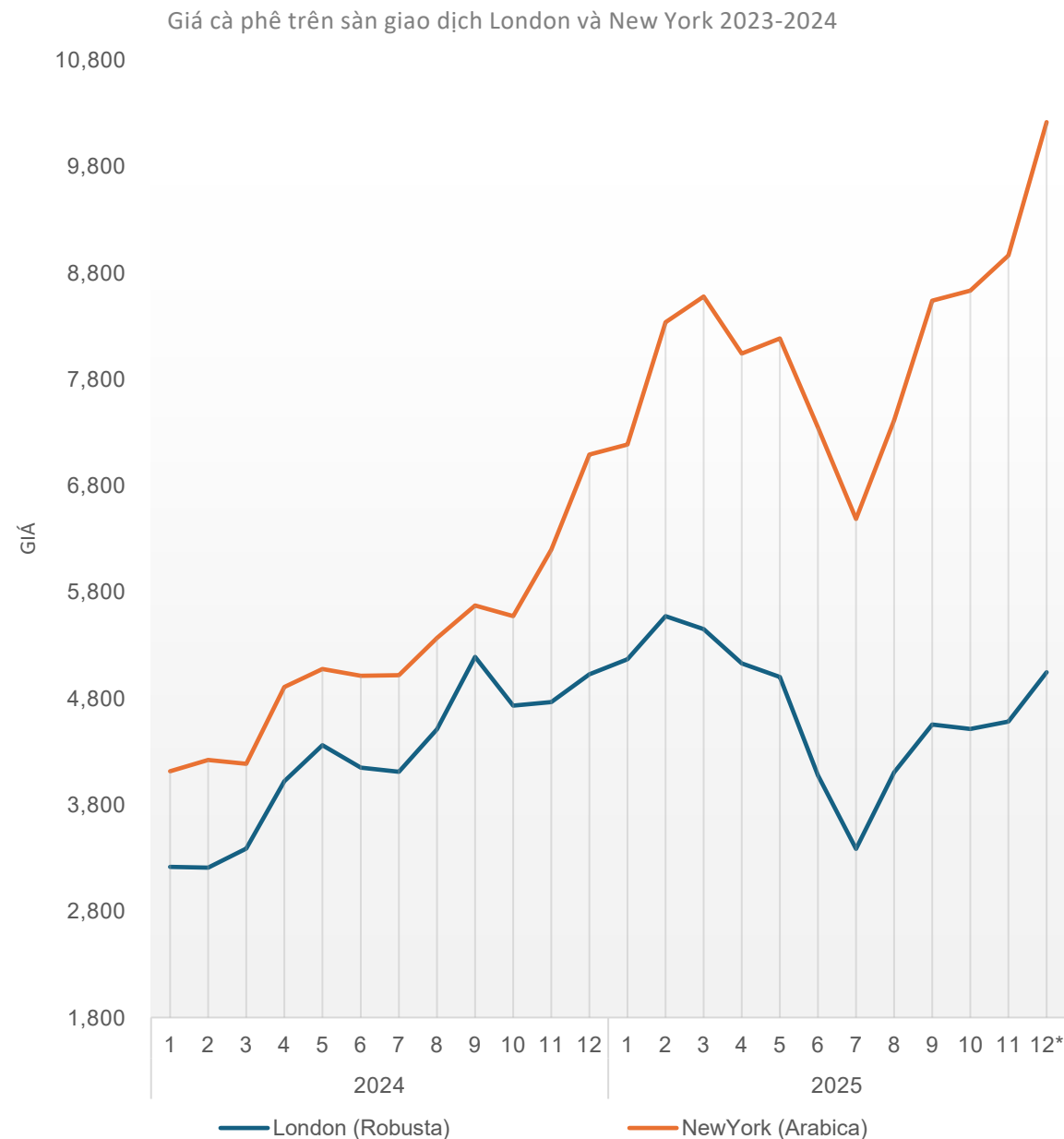
↗ Tăng **463** USD/tấn so với tháng trước.

↗ Tăng **19** USD/tấn so với cùng kỳ năm trước.

Arabica (kỳ hạn T1/2026): **10.217** USD/tấn,

↗ Tăng **1.255** USD/tấn so với tháng trước.

↗ Tăng **3.125** USD/tấn so với cùng kỳ năm trước.

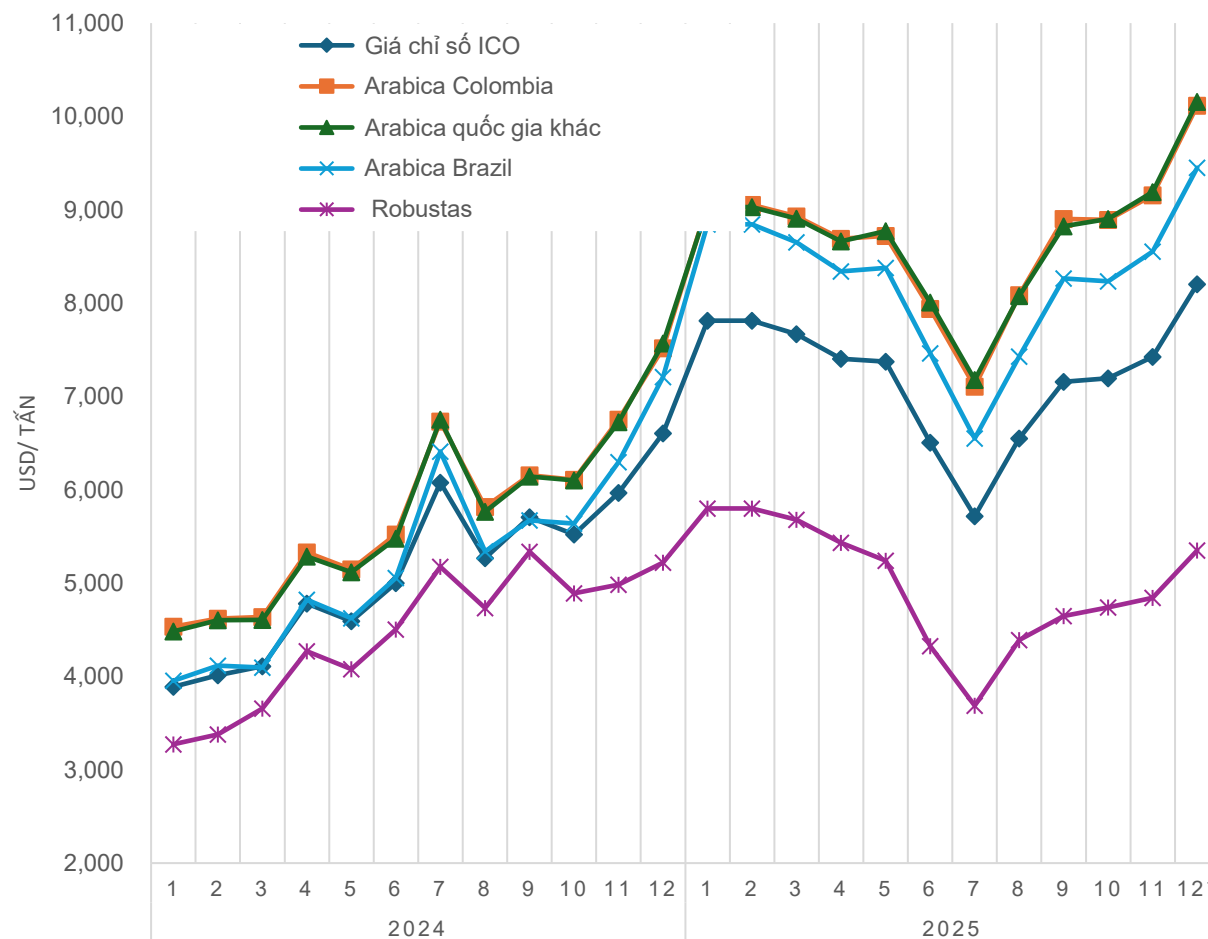


DIỄN BIẾN GIÁ CÀ

Giá trung bình các loại cà phê trên thế giới tháng 12/2025

- ☐ Arabica Colombia: **10.117** USD/tấn
➔ Tăng 36,4% so với T12/2024
- ☐ Arabica khác: **10.156** USD/tấn
➔ Tăng 34,2% so với T12/2024
- ☐ Arabica Brazil: **9.450** USD/tấn
➔ Tăng 39,1% so với T12/2024
- ☐ Robusta: **5.352** USD/tấn
➔ Tăng 2,5% so với T12/2024

Giá một số loại cà phê trên thế giới giai đoạn 2024-2025





Tình hình sản xuất cà phê thế giới

COLOMBIA

Dự báo sản lượng chịu ảnh hưởng mạnh của thời tiết

Vụ thu hoạch chính đang diễn ra nhưng các dự báo sản lượng phân tán do biến động khí hậu.

Mưa lớn kéo dài làm tăng độ ẩm đất, ảnh hưởng đến nở hoa và đậu quả.

Hiện tượng La Niña được dự báo tiếp tục duy trì, kéo dài thời tiết ẩm ướt trong giai đoạn thu hoạch.

Sản lượng trung vị điều chỉnh giảm

Dự báo sản lượng trung vị hiện ở mức 13,50 triệu bao.

Mức này giảm 5,40% so với chu kỳ trước, thể hiện áp lực giảm từ các vùng trồng chủ chốt như Antioquia, Huila và Tolima.

Tỷ lệ quả bị rụng và hạt kém chất lượng tăng trong các khu vực chịu mưa lớn.

Đóng góp từ vụ mitaca nhưng khả năng bù đắp hạn chế

Vụ mitaca (thu hoạch giữa năm) dự kiến vẫn tạo thêm sản lượng cho niên vụ 2025/26.

Tuy nhiên, độ ẩm cao giai đoạn ra hoa của vụ mitaca có thể khiến năng suất không đạt mức kỳ vọng.

Dù còn thời gian bổ sung sản lượng, triển vọng phục hồi hoàn toàn là không cao.

Tác động đến thị trường và chuỗi cung ứng

Colombia là nhà sản xuất Arabica chế biến ướt lớn nhất thế giới, nên biến động sản lượng gây ảnh hưởng lớn tới nguồn cung toàn cầu.

Nguồn cung giảm có thể khiến các nhà rang xay chuyển hướng sang Brazil, Trung Mỹ hoặc tăng sử dụng Robusta để tiết kiệm chi phí.

Sản lượng yếu có khả năng tiếp tục hỗ trợ giá Arabica trên thị trường quốc tế.

MEXICO & TRUNG MỸ

Dự báo sản lượng ổn định hoặc tăng nhẹ

- Khu vực Mexico và Trung Mỹ là vùng chuyên sản xuất Arabica chế biến ướt.
- Niên vụ 2025/26 được dự báo có sản lượng giữ ổn định hoặc tăng nhẹ so với 2024/25.
- Nguyên nhân chính đến từ điều kiện thời tiết thuận lợi, ít xảy ra biến động lớn.

Quy mô sản lượng toàn khu vực

- Tổng sản lượng dự kiến đạt khoảng 17,20 triệu bao trong niên vụ 2025/26.
- Đây là mức sản lượng ổn định so với mặt bằng trung bình nhiều năm.
- Một số quốc gia có khả năng tăng nhẹ gồm:
 - Mexico,
 - Honduras,
 - Guatemala,
 - Nicaragua

Tác động đến thị trường Arabica

- Sản lượng ổn định từ khu vực này góp phần giúp nguồn cung Arabica chế biến ướt duy trì mức vững.
- Trong bối cảnh Colombia suy giảm sản lượng, Mexico & Trung Mỹ có thể bù đắp một phần thiếu hụt trên thị trường.
- Tuy nhiên, mức tăng chỉ nhẹ, nên không đủ tạo dư cung trong ngắn hạn.



ẤN ĐỘ



Mục tiêu tăng gấp đôi sản lượng cà phê

- Hội đồng Cà phê Ấn Độ đặt mục tiêu tăng gấp đôi sản lượng lên hơn 700.000 tấn vào năm 2047.
- Hiện nay, Ấn Độ sản xuất khoảng 350.000 tấn cà phê (Arabica + Robusta).
- Tỷ trọng hướng tới phân khúc cà phê đặc sản chiếm 15% tổng sản lượng.



Nâng năng suất tại các vùng trọng điểm

- Tập trung nâng hiệu quả canh tác tại Karnataka, bang chiếm hơn 70% sản lượng cà phê của Ấn Độ.
- Các biện pháp: cải thiện giống, quản lý sâu bệnh, ứng dụng công nghệ mới, tối ưu hóa tưới tiêu.



Công nghệ nhân giống & thương mại hóa

- Triển khai nhân giống vô tính Robusta bằng công nghệ nuôi cấy mô, hợp tác với Jain Irrigation.
- Dự kiến thương mại hóa trong giai đoạn 2026–2027, giúp tăng tốc độ mở rộng sản lượng và nâng chất lượng cây giống.



Mở rộng diện tích trồng để tăng sản lượng

- Kế hoạch phát triển thêm 100.000 ha diện tích trồng mới, tập trung tại:
- Odisha
- Các bang Đông Bắc như Nagaland
- Mục tiêu giảm phụ thuộc vào các vùng trồng truyền thống và mở rộng vùng nguyên liệu mới.



Cải tiến giống để thúc đẩy tăng trưởng sản lượng

- Viện Nghiên cứu Cà phê Trung ương Ấn Độ (CCRI) dự kiến giới thiệu 3 giống cà phê mới trong chương trình kỷ niệm 100 năm.
- Hệ thống giống hiện có bao gồm 400 mẫu nguồn gen và 33 giống đã phát triển trước đó. Ưu tiên các giống:
 - Năng suất cao
 - Chịu hạn và kháng sâu bệnh



Hỗ trợ truy xuất & bền vững – tạo nền tảng cho tăng sản lượng dài hạn

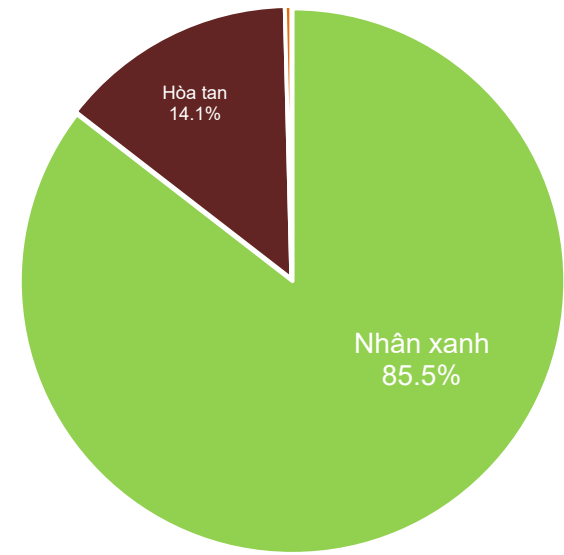
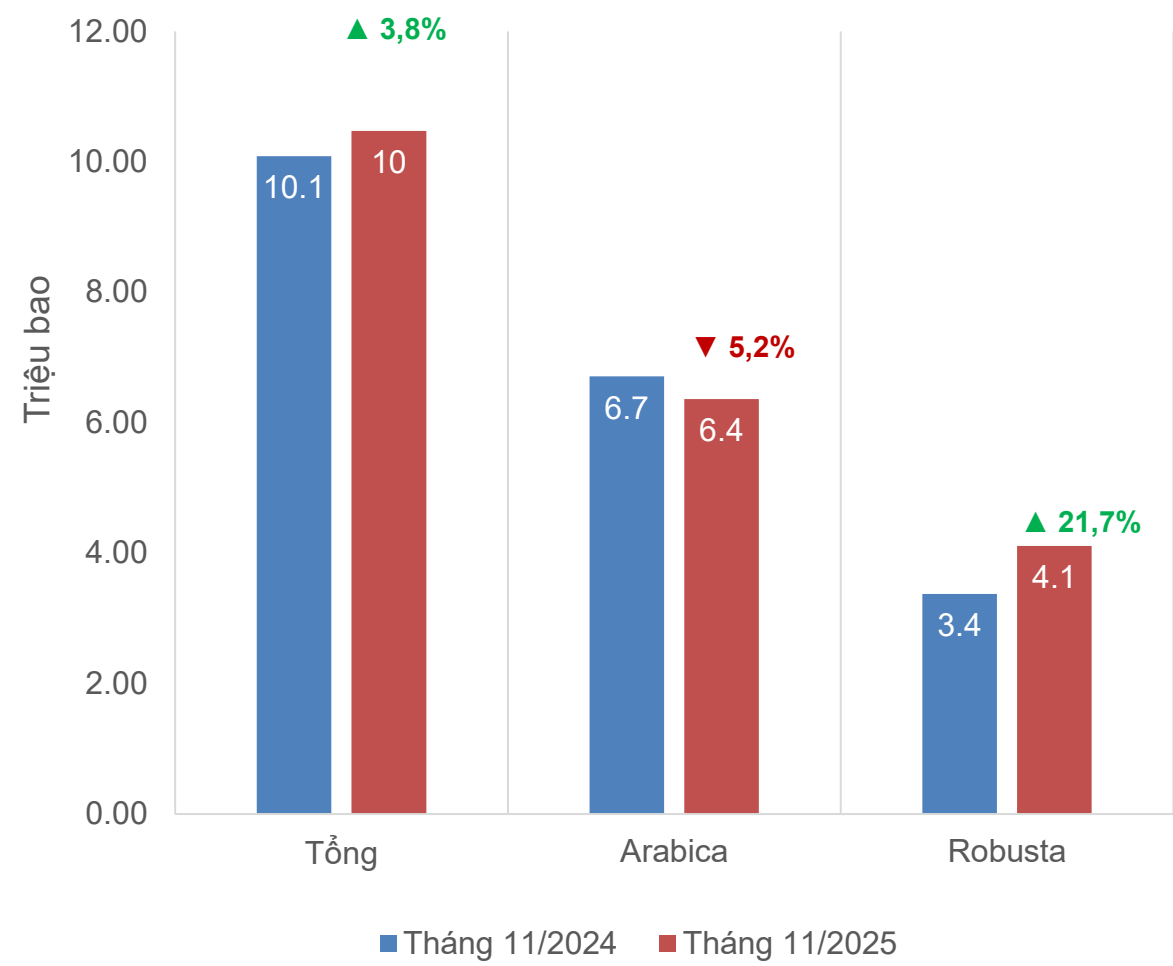
- Xây dựng và triển khai hệ thống chứng nhận bền vững INDICOFS.
- Phát triển ứng dụng IndiaCoffee để đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc theo EUDR – tạo lợi thế cho cà phê Ấn Độ khi mở rộng sản lượng sang thị trường quốc tế.



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THẾ GIỚI

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ TOÀN CẦU

Theo ICO, tháng 11/2025, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 10,09 triệu bao, tăng 3,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.



- ☐ Cà phê hòa tan:

1,48 triệu bao

↘ giảm 0,6% so với tháng 11/2024.
- ☐ Cà phê đã rang:

0,04 triệu bao

↘ giảm 28,7% so với tháng 11/2024..
- ☐ Cà phê nhân xanh:

8,95 triệu bao

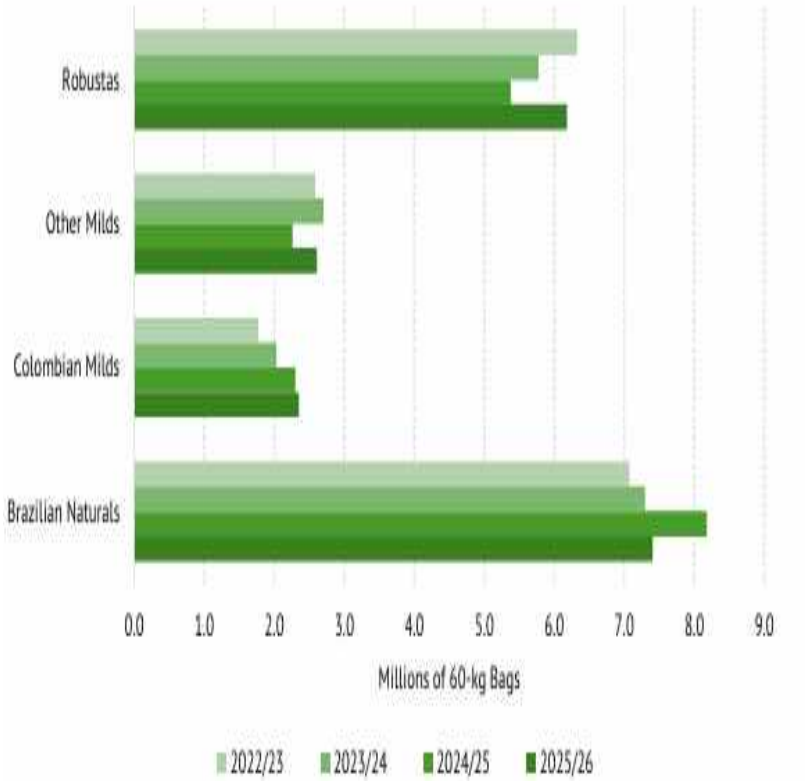
↗ tăng 4,8% so với tháng 11/2024.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ NHÂN XANH THÁNG 11/2025

Arabica Colombia:	1,24 triệu bao, ▼ giảm 0,9% so với tháng 11 năm 2024.
Arabica Brazil:	3,25 triệu bao, ▼ giảm 14,7% so với tháng 11 năm 2024.
Arabica khác:	1,22 triệu bao, ▲ tăng 28,8% so với tháng 11 năm 2024.
Robusta:	3,24 triệu bao, ▲ tăng 28% so với tháng 11 năm 2024.

Xuất khẩu cà phê nhân xanh niên vụ 2025/2026

ĐVT: Triệu bao



Nguồn: ICO

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ THEO CÁC KHU VỰC NIÊN VỤ THÁNG 11/2025

Châu Phi:

1,41 triệu bao,
▲ Tăng **7,7%** so với tháng 11 năm 2024.

Châu Á và Châu Đại Dương:

3,63 triệu bao,
▲ Tăng **47%** so với tháng 11 năm 2024.

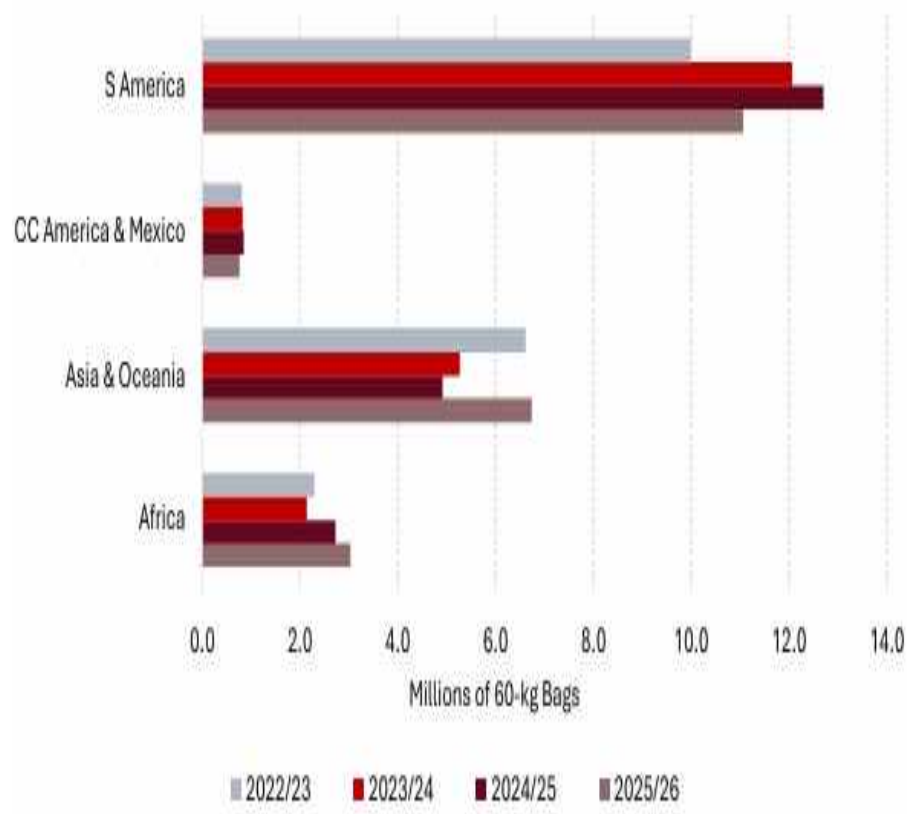
Trung Mỹ và Mexico:

0,39 triệu bao,
▲ Tăng **1,2%** so với tháng 11 năm 2024.

Nam Mỹ:

5,04 triệu bao,
▼ Giảm **14%** so với tháng 11 năm 2024.

Xuất khẩu cà phê nhân xanh theo vùng lãnh thổ niên vụ 2025/2026



TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU CÀ PHÊ

Pháp: 421,6 triệu USD,

Tăng 6,6% so với tháng trước.

Tăng 636,2% so với năm trước.

Nhật Bản: 256,5 triệu USD,

Giảm 3,8% so với tháng trước.

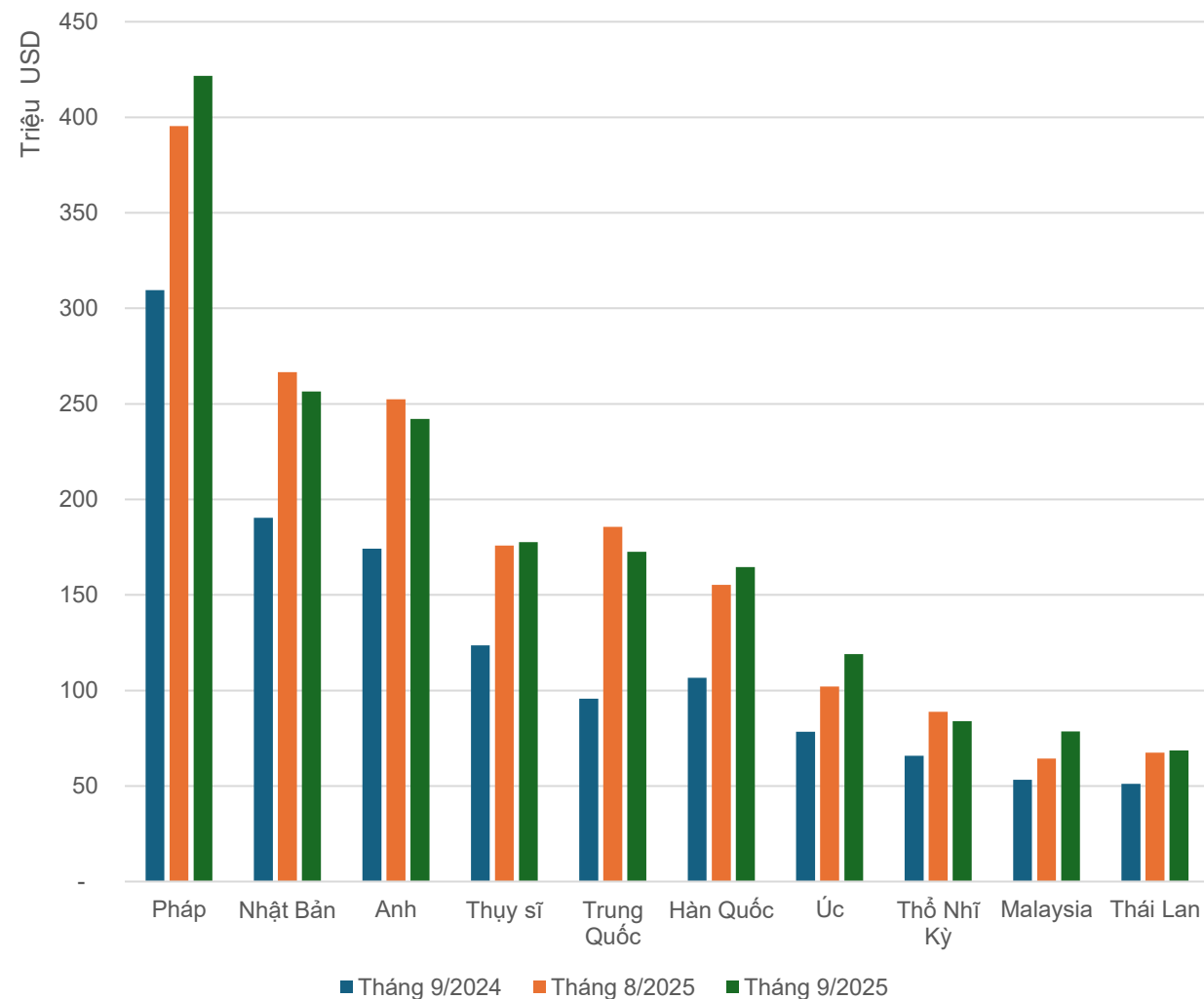
Tăng 34,8% so với năm trước.

Anh: 242,1 triệu USD,

Giảm 4,1% so với tháng trước.

Tăng 39% so với năm trước.

Top 10 quốc gia nhập khẩu cà phê tháng 11/2025



Nguồn: ITC, tháng 12/2025

ETHIOPIA

Kỷ lục xuất khẩu cà phê trong năm tài khóa 2024/2025

- Ethiopia đạt 2,65 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu cà phê.
- Khối lượng xuất khẩu đạt 470.000 tấn, thuộc nhóm cao nhất lịch sử.
- Đây là kết quả trực tiếp của Sáng kiến phát triển xanh, được xem là động lực cốt lõi thúc đẩy giá trị xuất khẩu.

Các động lực cải thiện xuất khẩu thời gian qua

- Cải cách thể chế giúp giảm rào cản giao dịch và tăng tính minh bạch thị trường.
- Cải thiện chuỗi cung ứng → giảm thời gian vận chuyển & nâng hiệu quả logistics.
- Mở rộng vùng trồng tại các khu vực có điều kiện sinh thái phù hợp.
- Tiếp cận thị trường quốc tế tốt hơn thông qua các chương trình xúc tiến thương mại và hội chợ toàn cầu.

Vai trò chiến lược của ngành cà phê đối với Ethiopia

- Cà phê là ngành xuất khẩu lớn nhất của Ethiopia và đóng vai trò sống còn với 25 triệu người tham gia chuỗi giá trị.
- Chính phủ tái khẳng định cà phê là trụ cột kinh tế quốc gia và lồng ghép mục tiêu phát triển xanh vào các chiến lược dài hạn.
- Mô hình phát triển xanh hỗ trợ:
 - Tăng năng suất
 - Nâng cao chất lượng
 - Gia tăng giá trị xuất khẩu

Mục tiêu và triển vọng xuất khẩu đến các năm tới

- Ethiopia đặt mục tiêu đạt 3 tỷ USD giá trị xuất khẩu trong những năm tới.
- Khối lượng xuất khẩu hướng tới mức 600.000 tấn cà phê.
- Các yếu tố hỗ trợ tăng trưởng gồm:
 - Sáng kiến Di sản Xanh
 - Tuân thủ chuẩn bền vững quốc tế
 - Nâng cao chất lượng & truy xuất nguồn gốc

COLOMBIA

Trung Quốc trở thành động lực tăng trưởng xuất khẩu của Colombia

- Nhu cầu đối với cà phê Arabica chất lượng cao tăng mạnh tại Trung Quốc.
- Đây là yếu tố khiến thị trường Trung Quốc trở thành động lực tăng trưởng quan trọng nhất của ngành cà phê Colombia trong những năm gần đây.
- Sự gia tăng nhu cầu được thúc đẩy bởi phát triển văn hóa cà phê và sự mở rộng nhanh của các chuỗi lớn.

Vị trí thị trường xuất khẩu tăng bậc vượt trội

- Xuất khẩu cà phê Colombia sang Trung Quốc tăng mạnh từ vị trí thứ 18 (2019) lên thứ 6 (2023).
- Trong quý I/2024, Trung Quốc đã trở thành nhà nhập khẩu cà phê lớn thứ hai của Colombia.
- Sự dịch chuyển này giúp Colombia đa dạng hóa thị trường, đặc biệt quan trọng khi Hoa Kỳ áp thêm thuế với cà phê nhập khẩu.

Thị hiếu tiêu dùng hỗ trợ xuất khẩu Colombia

- Người tiêu dùng Trung Quốc ưa chuộng hương vị nhẹ, thanh, phù hợp với Arabica của Colombia.
- Lợi thế về chất lượng, thơm nhẹ và tính ổn định giúp Colombia gia tăng thị phần tại thị trường này.
- Xu hướng tiêu dùng cao cấp tạo cơ hội cho Colombia đẩy mạnh xuất khẩu phân khúc Arabica chất lượng cao.



The background is a dark, moody photograph of a plant. It features large, dark green leaves with prominent veins, some of which are slightly out of focus. In the center, a thin, reddish-brown stem rises, bearing several small, green, oval-shaped buds or fruits. The overall lighting is low, creating a sense of depth and texture.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

TIN LIÊN QUAN

Café Amazon rút khỏi Việt Nam

Hành trình 5 năm tại Việt Nam

- Gia nhập thị trường từ 11/2020 với cửa hàng đầu tiên tại TP.HCM.
- Mở rộng lên 12 điểm bán, kinh doanh cà phê, trà sữa phong cách Thái và đồ uống theo mùa.
- Sau 5 năm hoạt động, Café Amazon chính thức rút khỏi Việt Nam.

Lý do thất bại của mô hình kinh doanh

- Mô hình gắn với trạm xăng – lợi thế thành công của Amazon tại Thái Lan – không thể nhân rộng ở Việt Nam.
- Tháng 10/2025: Central Plaza Hotel Public Company Limited thông báo giải thể ORC Coffee Passion Group, đơn vị vận hành tại Việt Nam.
- Theo Inside Retail, quyết định mang tính tái cấu trúc chiến lược để ứng phó:
 - Cạnh tranh gay gắt từ chuỗi nội địa & quốc tế
 - Yêu cầu điều chỉnh khẩu vị
 - Quy định & chi phí vận hành cao hơn kỳ vọng

Tăng trưởng tích cực tại các thị trường khác

- Dù rút khỏi Việt Nam, Café Amazon vẫn tăng trưởng mạnh: hơn 107 triệu ly bán ra trong quý II/2025.
- Đang mở rộng sang các thị trường mới



TIN LIÊN QUAN

Xu hướng giá cà phê Việt Nam & Triển vọng dài hạn

Giá cà phê được dự báo **duy trì xu hướng tăng trong dài hạn** do cung giảm tương đối so với nhu cầu và các yếu tố thị trường mang tính cấu trúc. Mặc dù đang trong cao điểm thu hoạch, giá vẫn neo cao ở mức **100.000–120.000 đồng/kg**, do mưa lũ làm chậm tiến độ thu hái tại Tây Nguyên và tâm lý găm hàng của nông dân.

Niên vụ **2025/2026** được dự báo đạt **31 triệu bao**, tăng 10%, theo ông Thái Như Hiệp – Phó Chủ tịch VIFOCA. Tuy nhiên, áp lực bán không lớn vì nông dân có thu nhập tốt trong những năm gần đây và sẵn sàng giữ hàng khi giá chưa đạt kỳ vọng.

Về dài hạn, một loạt yếu tố tiếp tục hỗ trợ giá: **biến đổi khí hậu** làm giảm nguồn cung; **tuân thủ EUDR** tạo lợi thế cạnh tranh cho cà phê Việt Nam; và **nhu cầu tăng mạnh tại Trung Quốc**. Bên cạnh đó, việc **Mỹ xóa bỏ thuế nhập khẩu cà phê Brazil** đang thúc đẩy sự dịch chuyển tiêu dùng sang Robusta Việt Nam nhờ giá cạnh tranh cao.

Trong 10 tháng năm 2025, xuất khẩu cà phê sang Mỹ tăng mạnh cả về **lượng và giá trị**, phản ánh khả năng **mở rộng thị phần** của Robusta Việt Nam trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu tiếp tục gia tăng.



TIN LIÊN QUAN

Việt Nam & Nestle ký MoU phát triển cà phê bền vững

★ MoU thúc đẩy sản xuất cà phê bền vững

Việt Nam và Tập đoàn Nestlé đã ký Biên bản ghi nhớ nhằm đẩy mạnh sản xuất cà phê bền vững sau 30 năm hợp tác, tập trung vào ba định hướng chính: phát triển bền vững, gia tăng giá trị ngành cà phê và đào tạo nông dân thực hành canh tác bền vững.

🌱 Đóng góp quan trọng của Nestlé đối với ngành cà phê Việt Nam

Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp đánh giá cao vai trò của Nestlé, đặc biệt là việc tạo hơn 500.000 việc làm trực tiếp và gián tiếp, cải thiện thu nhập và sinh kế của nông dân. Tổng Giám đốc Remy Ejel khẳng định Việt Nam là mô hình điển hình về nông nghiệp bền vững và Nestlé sẽ tiếp tục đồng hành trong lộ trình giảm phát thải thông qua các chương trình nông nghiệp tái sinh.

🚀 Hợp tác mới hướng đến giá trị gia tăng và phát triển dài hạn

Nestlé hiện xuất khẩu sản phẩm Nescafé sản xuất tại Việt Nam sang 40 quốc gia và tiếp tục chuyển giao kỹ thuật, đào tạo và công nghệ. Trong giai đoạn hợp tác mới, hai bên ưu tiên phát triển nguồn nhân lực, xử lý phụ phẩm và nâng cao giá trị gia tăng nhằm củng cố chuỗi giá trị cà phê bền vững của Việt Nam.

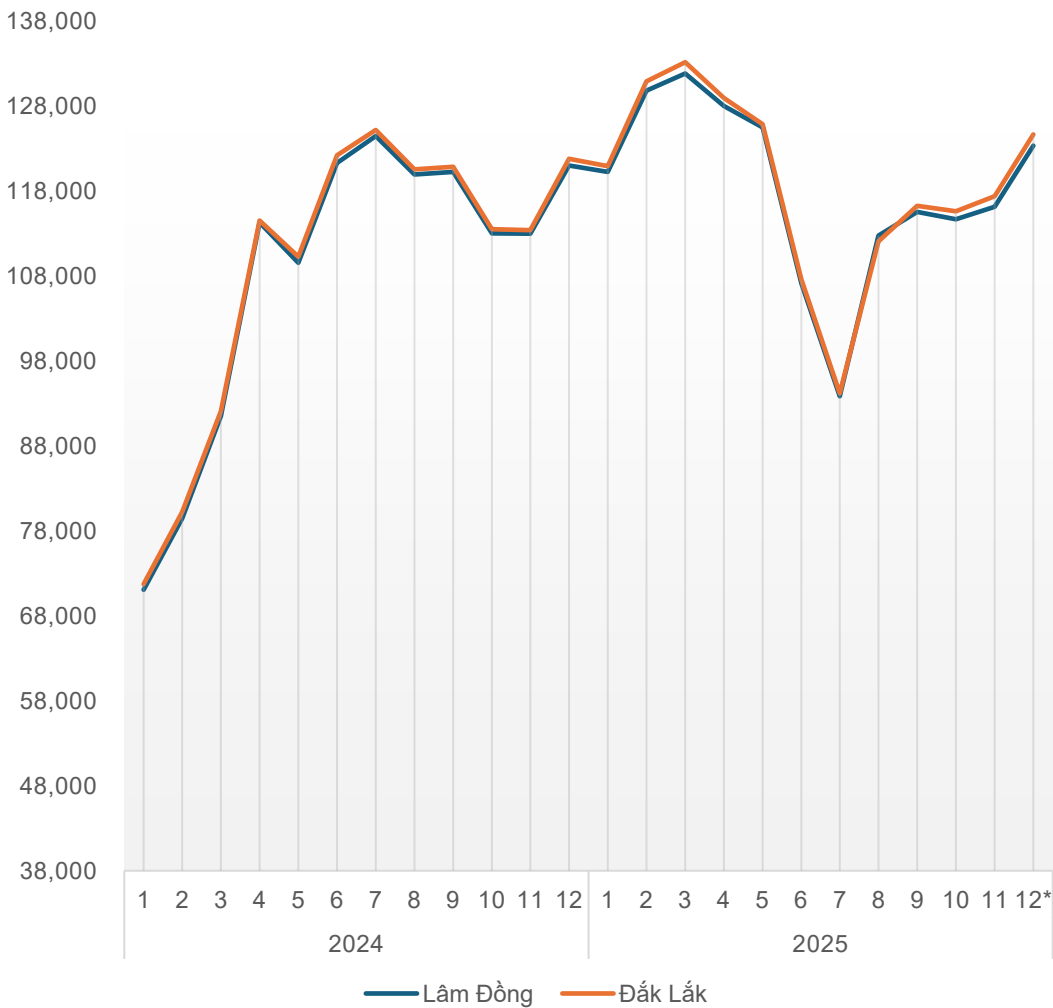
DIỄN BIẾN GIÁ CÀ TRONG THÁNG 12/2024

Dự báo, tháng 12/2024, giá cà phê trong nước tiếp tục tăng so với tháng trước,

Lâm Đồng: 123.309 VNĐ/kg,
Tăng **7.199 VNĐ/kg** so với tháng trước.
Tăng **3.336 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

Đắk Lắk: 124.619 VNĐ/kg,
Tăng **7.275 VNĐ/kg** với tháng trước.
Tăng **2.875 VNĐ/kg** so với cùng kỳ năm trước.

Giá cà phê tại số tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2024-2025



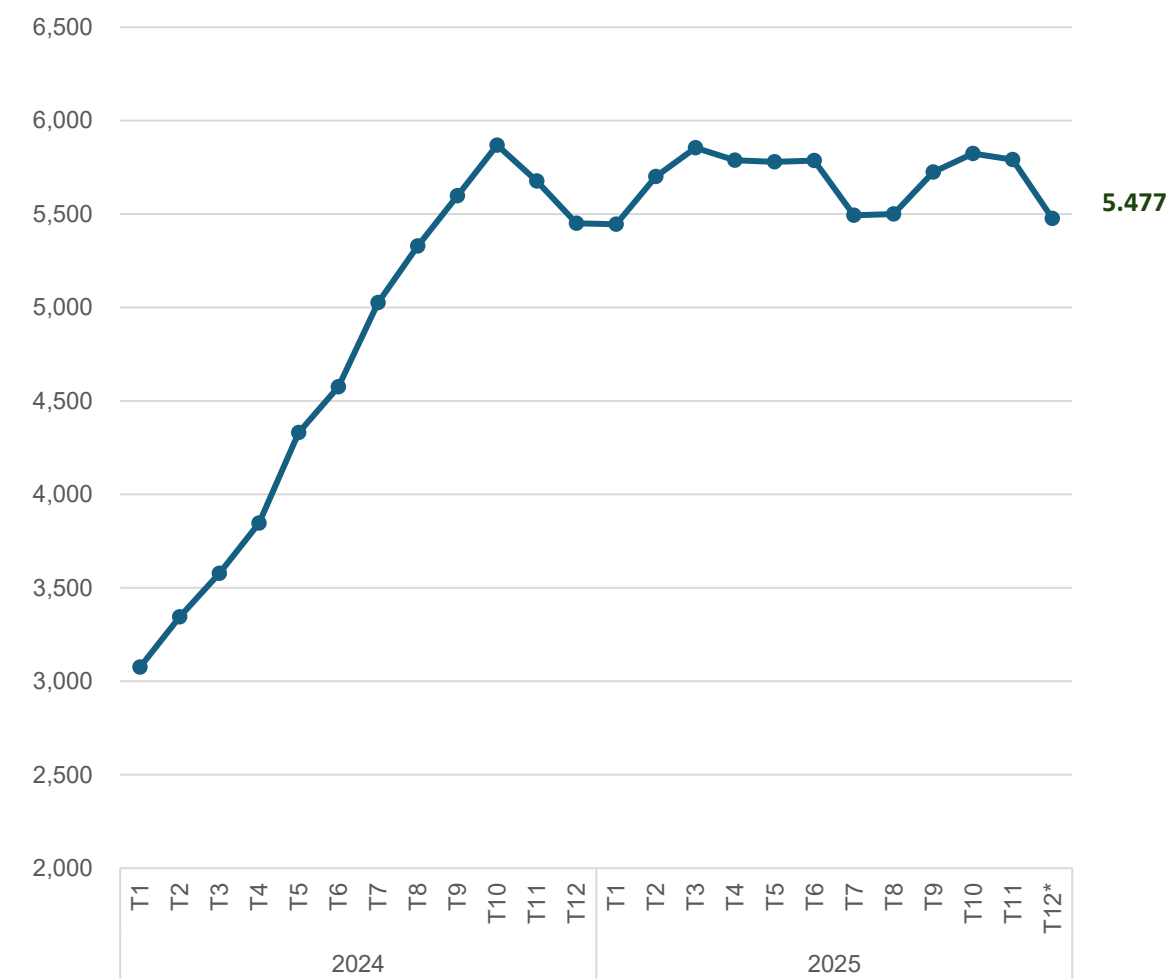
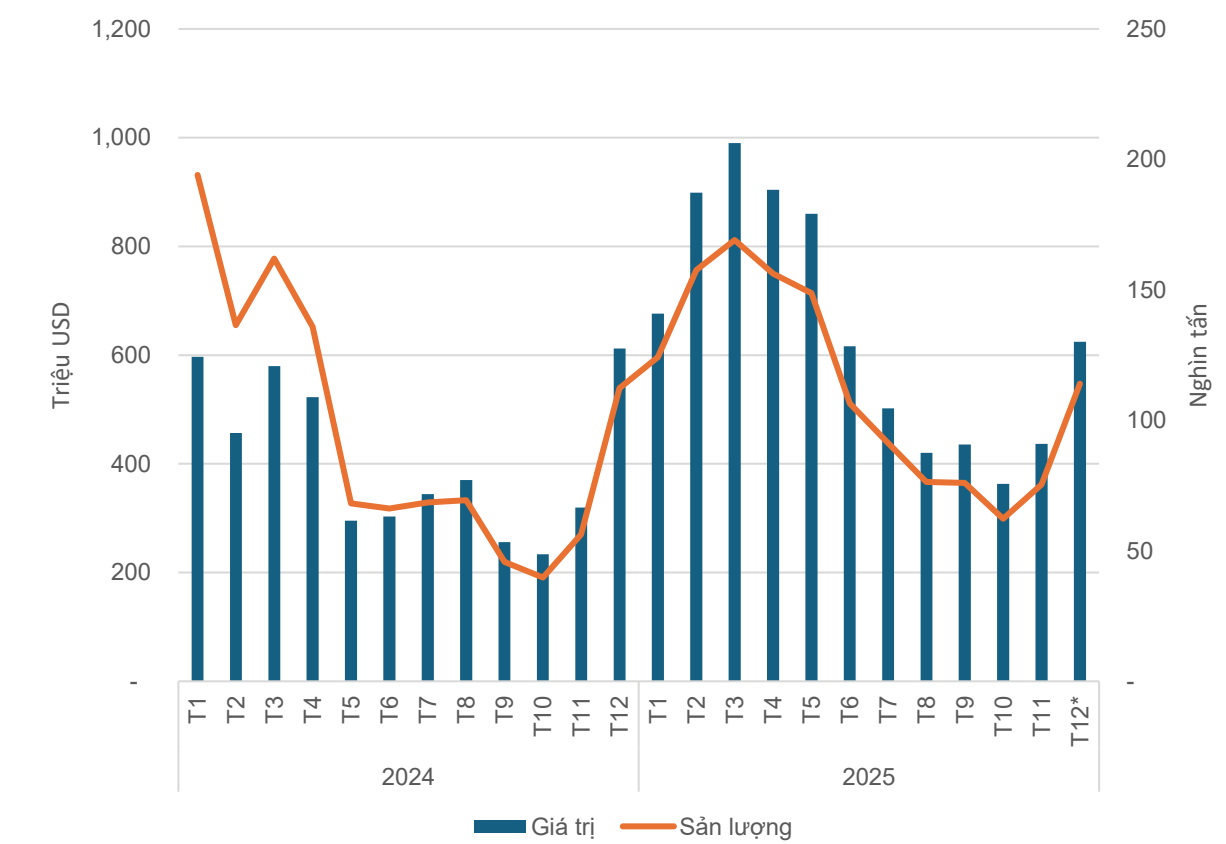
Nguồn: Cộng tác viên khu vực Tây Nguyên



Tình hình xuất khẩu cà phê Việt Nam

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

Dự báo, tháng 12/2025, xuất khẩu cà phê đạt hơn **114 nghìn tấn**, trị giá **624,5 triệu USD**, **tăng 2%** về giá trị và tăng **1,5%** về lượng so với cùng kỳ năm trước.



Tháng 12/2025, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt **5.477 USD/tấn**, **tăng 0,5%** so với tháng 12/2024.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU MỘT SỐ LOẠI CÀ PHÊ CHÍNH T12/2025



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **532** Triệu USD

Tăng **24,9%** so với T11/2025

Tăng **8,8%** so với T12/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **59,7** Triệu USD

Giảm **15,3%** so với T11/2025

Tăng **89,5%** so với T12/2024



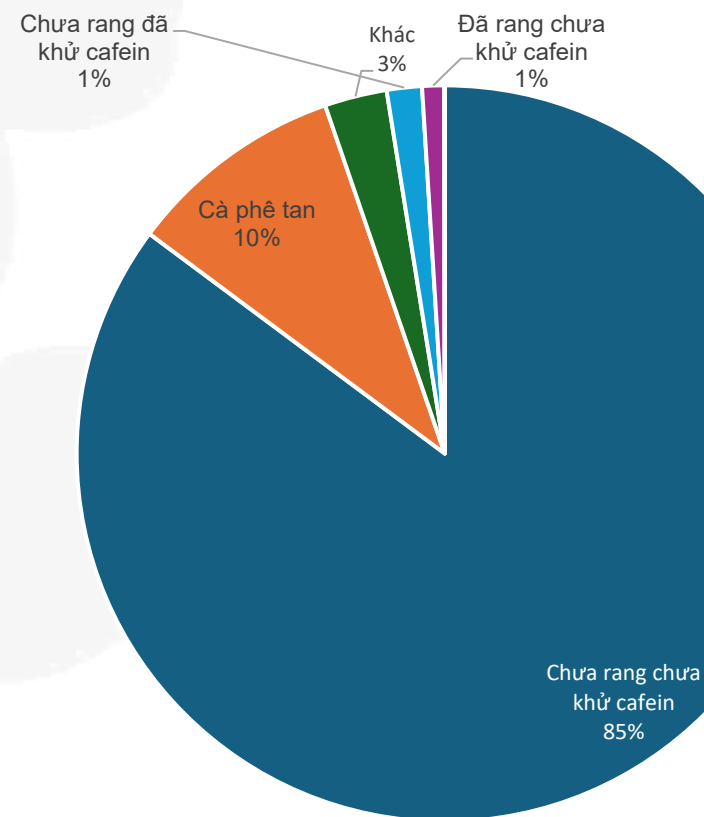
Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **19,2** Triệu USD

Tăng **17,5%** so với T11/2025

Tăng **7,8%** so với T12/2024

CƠ CẤU LOẠI CÀ PHÊ XUẤT KHẨU THÁNG 12/2025



★ Xuất khẩu tăng mạnh, cơ cấu chuyển dịch tích cực

Lũy kế đến giữa tháng 11/2025, xuất khẩu cà phê Việt Nam tiếp tục tăng mạnh cả về lượng và trị giá, cho thấy xu hướng chuyển dịch rõ rệt sang các sản phẩm có giá trị cao hơn. Trong bối cảnh giá nội địa giảm do nguồn cung đầu vụ và giá Robusta thế giới điều chỉnh, hoạt động xuất khẩu vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội.

📈 Khối lượng và trị giá đều tăng ấn tượng

Kỳ 1 tháng 11/2025, Việt Nam xuất khẩu 37,7 nghìn tấn, trị giá 218,3 triệu USD, tăng lần lượt 69,7% và 75% so với cùng kỳ 2024. Lũy kế đến 15/11/2025, xuất khẩu đạt 1,35 triệu tấn, trị giá 7,64 tỷ USD (+14,6% về lượng, +62,3% về trị giá), phản ánh sự dịch chuyển sang sản phẩm chất lượng cao.

💰 Giá xuất khẩu tăng mạnh – lợi thế cạnh tranh cải thiện

Giá xuất khẩu cà phê kỳ 1 tháng 11/2025 đạt 5.792 USD/tấn, tăng hơn 3% theo tháng và theo năm. Tính chung đến 15/11/2025, giá bình quân đạt 5.662 USD/tấn, tăng 41,6% so với cùng kỳ 2024 — cho thấy giá trị gia tăng trở thành động lực chính của tăng trưởng.

☕ Chuyển dịch cơ cấu: từ sản lượng sang giá trị

Trong 10 tháng 2025, xuất khẩu Robusta đạt 1,08 triệu tấn, trị giá 5,54 tỷ USD, tiếp tục là nền tảng chủ lực. Arabica tăng mạnh về giá trị (+108%), trong khi cà phê chế biến trở thành động lực tăng trưởng mới với 1,46 tỷ USD (+58%). Sự chuyển dịch này khẳng định ngành đang chuyển từ tăng trưởng nhờ sản lượng sang tăng trưởng nhờ chất lượng và giá trị gia tăng.

TĂNG GIÁ XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM SANG HÀN QUỐC

★ Giá xuất khẩu tăng mạnh bất chấp lượng giảm

Trong 9 tháng năm 2025, giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt 4.995 USD/tấn, tăng 42,5% so với cùng kỳ năm 2024. Mặc dù tháng 10/2025 xuất khẩu giảm còn 2,0 nghìn tấn (-25%), lũy kế 10 tháng vẫn đạt 35,2 nghìn tấn, trị giá 176,2 triệu USD, tăng 47,3% nhờ giá phục hồi mạnh.

☕ Tăng trưởng ở cả Robusta, Arabica và cà phê chế biến

Robusta tiếp tục là mặt hàng chủ lực, trong khi Arabica tăng vượt trội, phản ánh nhu cầu đa dạng hóa chất lượng tại Hàn Quốc. Đáng chú ý, nhóm cà phê chế biến tăng hơn 40%, cho thấy xu hướng tiêu dùng chuyển sang sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

🇻🇳 Việt Nam duy trì vai trò cung cấp quan trọng

Trong 9 tháng, Việt Nam xuất khẩu 30,2 nghìn tấn sang Hàn Quốc, giữ vị trí nhà cung cấp lớn thứ hai, dù thị phần giảm nhẹ còn 19,04%. Việc Hàn Quốc nhập khẩu 158,8 nghìn tấn cà phê với giá bình quân tăng hơn 42% cho thấy Việt Nam còn nhiều dư địa mở rộng thị phần.





Tình hình sản xuất cà phê tại Việt Nam

ĐẮK LẮK



Tiến độ thu hoạch bị chậm do mưa lớn

Những đợt mưa kéo dài tại Đắk Lắk đang làm chậm tiến độ thu hoạch cà phê Robusta – mặt hàng xuất khẩu chủ lực. Tại các khu vực như Krông Bông, ngập lụt khiến cây đổ ngã, rễ có nguy cơ thối và quả dễ hư hỏng nếu thời tiết xấu tiếp tục kéo dài đến ngày 23/11 theo dự báo khí tượng.



Thiệt hại lan rộng tại các hợp tác xã

Các hợp tác xã chịu ảnh hưởng nặng nề, đặc biệt là HTX Nông nghiệp Thăng Bình, nơi 70% diện tích trong tổng 300 ha bị nước lũ nhấn chìm. Tình trạng này đe dọa nghiêm trọng năng lực cung ứng của niên vụ mới và gia tăng rủi ro đối với chất lượng cà phê thu hoạch.



Sản lượng niên vụ đối mặt rủi ro dù dự báo tăng

Toàn tỉnh hiện mới thu hoạch khoảng 15% sản lượng niên vụ 2025–2026 do quả chín chậm vì mưa liên tục. Dù sản lượng niên vụ mới được kỳ vọng tăng 10%, các đợt mưa lũ liên tiếp cho thấy mức độ dễ tổn thương của ngành, đòi hỏi giải pháp như gia cố vườn cây, điều chỉnh lịch thu hoạch và cải thiện hệ thống thoát nước để giảm thiểu thiệt hại.

LÂM ĐỒNG



Hành trình hình thành thương hiệu

Dưới chân núi Chư Mui (Đà Lạt), cộng đồng người K’Ho từng bước xây dựng thương hiệu cà phê hữu cơ mang bản sắc địa phương. Sau giai đoạn liên kết sản xuất đồ vỹ 2019–2020 khi doanh nghiệp ngừng thu mua, nhiều hộ – trong đó có gia đình anh Liêng Jrang Ha Hoang – tồn kho hàng chục tấn cà phê. Từ khó khăn này, anh tham gia dự án Cafe REED, được hỗ trợ kỹ thuật và trang thiết bị để tự hoàn thiện quy trình sản xuất, rồi chia sẻ lại với các hộ trong vùng.



Xây dựng thương hiệu & chứng nhận OCOP

Năm 2022, anh Ha Hoang đăng ký thương hiệu “Cà phê Chư Mui”; năm 2023, sản phẩm được công nhận OCOP 3 sao. Mô hình tập trung vào canh tác hữu cơ, chế biến thủ công và khai thác giá trị bản địa của người K’Ho, giúp thương hiệu có bản sắc riêng và dễ tiếp cận thị trường đặc sản.



Năng lực sản xuất & tác động kinh tế – xã hội

Đến cuối tháng 11/2025, tổ hợp tác gồm 7 hộ, quản lý gần 15 ha, cung ứng khoảng 10 tấn cà phê nhân/năm, đồng thời phát triển các sản phẩm chế biến sâu. Mô hình hữu cơ giúp nâng năng suất lên 2,8 tấn/ha, doanh thu bình quân 420 triệu đồng/ha, đồng thời cải thiện nhận thức về sản xuất bền vững trong cộng đồng người K’Ho.

SƠN LA

Natural – Hướng đi chủ đạo của cà phê đặc sản

Phương pháp chế biến Natural đang trở thành lựa chọn chủ đạo trong phát triển Arabica Sơn La nhờ khả năng giữ hương vị tự nhiên và phù hợp xu hướng sản xuất xanh. Khác với chế biến ướt, Natural phơi nguyên quả, không tạo nước thải và giúp đường – acid – hương trái cây thấm sâu vào nhân, tạo hương vị phong phú, sạch và hậu ngọt.

Lợi thế vùng nguyên liệu Sơn La

Sơn La có hơn 24.300 ha cà phê, trong đó phần lớn đạt chuẩn RA và 4C, tạo nền tảng vững chắc cho việc nâng cao chất lượng. Các yêu cầu kỹ thuật như 99,9% quả chín, ủ yếm khí 60–80 giờ, phơi 18–30 ngày đòi hỏi quy trình chính xác cao, qua đó củng cố chất lượng hạt Natural.

HTX tiên phong và năng lực chế biến

HTX Cà phê Bích Thảo là đơn vị tiên phong áp dụng Natural từ năm 2017, với công suất 5–10 tấn quả tươi/ngày và sản lượng dự kiến 200 tấn vào năm 2025. Giá Natural xuất khẩu đạt 35 USD/kg, thể hiện giá trị vượt trội so với cà phê chế biến thường.

Hiệu quả kinh tế cao và lan tỏa mô hình

Các HTX như Sàng Nà Tre và Aratay Coffee cũng ghi nhận hiệu quả kinh tế lớn, khi cà phê Natural cho giá trị cao gấp 3–4 lần cà phê thường. Sự lan tỏa mô hình Natural đang góp phần định vị Sơn La như một trung tâm cà phê đặc sản chất lượng cao của Việt Nam.



Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>